

TRƯỜNG TIỂU HỌC

LỚP: 3/....

HỌ VÀ TÊN:

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN

Môn: Toán - Lớp 3

Bài 42: Ôn tập biểu thức số

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Giá trị của biểu thức $47 + 36 - 50$ là:

- A. 33 B. 43 C. 23 D. 53

Câu 2: Giá trị của biểu thức $85 : 5 \times 4$ là:

- A. 4.25 B. 78 C. 58 D. 68

Câu 3: Giá trị của biểu thức $14 \times 6 - 29$ là:

- A. 84 B. 55 C. 65 D. 45

Câu 4: Giá trị của biểu thức $348 + 84 : 6$ là:

- A. 362 B. 72 C. 352 D. 372

Câu 5: Giá trị của biểu thức $64 : (4 \times 2)$ là:

- A. 32 B. 16 C. 8 D. 4

Câu 6: Biểu thức nào dưới đây có giá trị lớn hơn 80?

- A. $100 - (20 + 5)$ B. $15 \times 4 + 10$ C. $90 - 40 : 4$ D. $50 + (40 - 15)$

Câu 7: Mẹ mua 5 túi gạo, mỗi túi nặng 10kg. Mẹ đã bán đi 25kg gạo. Hỏi mẹ còn lại bao nhiêu kg gạo?

- A. 25 kg B. 35 kg C. 15 kg D. 50 kg

Câu 8: Điền dấu thích hợp vào chỗ trống:

$5 \times (6 + 3) \dots 40$

- A. $>$ B. $<$ C. $=$ D. $+$

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1: Tính giá trị của các biểu thức sau:

a) $253 + 124 - 78$

=

=

b) $48 \times 2 : 6$

=

=

c) $105 + 9 \times 8$

=

=

d) $207 - 120 : 3$

=

=

e) $192 : (3 \times 2)$

=

=

f) $(45 + 55) \times 5$

=

=

Bài 2: Một cửa hàng có 150kg ngô. Buổi sáng cửa hàng bán được 45kg ngô. Buổi chiều, cửa hàng bán được số ngô bằng $\frac{1}{3}$ số ngô còn lại. Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki-lô-gam ngô?

Bài giải

.....
.....
.....
.....

Bài 3: So sánh giá trị của hai biểu thức sau mà không cần tính kết quả:

A = $123 \times (45 + 55)$ và **B** = $123 \times 45 + 123 \times 55$

So sánh:

Giải thích:

.....